

I. ĐỌC HIỂU :

Đọc đoạn văn sau và trả lời các câu hỏi từ câu 1 đến câu 4:

“Những kẻ ở vườn thấy quan sang, quan quyền, cũng bèn mùi làm quan. Nào lo cho quan, nào lót cho lại, nào chạy ngược nào chạy xuôi, dầu có ruộng dầu bán trâu cũng vui lòng, chỉ cần được lấy một chức xã trưởng hoặc cai tổng, đặng ngồi trên, đặng ăn trước, đặng hống hách thì mới thôi. Những kẻ như thế mà vẫn không ai khen chê, không ai khinh bỉ, thật cũng lạ thay! Thương ôi! Làng có một trăm dân mà người này đối với kẻ kia đều ngó theo sức mạnh, không có một chút gì gọi là đạo đức là luân lí cả. Đó là nói người trong một làng đối với nhau, chí như đối với dân kiều cư kí ngụ thì lại càng hà khắc hơn nữa. Ôi! Một dân tộc như thế thì tư tưởng cách mạng nảy nở trong óc chúng làm sao được! Xã hội chủ nghĩa trong nước Việt Nam ta không có là cũng là vì thế”. (Về luân lí xã hội ở nước ta, SGK Ngữ văn 11, tập 2)

Câu 1. Xác định phong cách ngôn ngữ của văn bản trên? Đọc đoạn văn anh/chị liên tưởng đến thực trạng nào của xã hội hiện nay?

Câu 2. Tác giả đã sử dụng những biện pháp tu từ nào? Ý nghĩa sử dụng của những biện pháp ấy?

Câu 3. Từ nội dung đoạn trích trên, anh chị hãy viết một đoạn văn (5 - 7 dòng) trình bày suy nghĩ của mình về việc thực hiện pháp luật Nhà nước của giới trẻ hiện nay?

II. PHẦN LÀM VĂN

Cảm nhận của anh/chị về vẻ đẹp của hai đoạn thơ sau:

Tôi muốn tắt nắng đi

Cho màu đừng nhạt mất;

Tôi muốn buộc gió lại

Cho hương đừng bay đi.

(Trích *Vội vàng - Xuân Diệu, Ngữ văn 11, tập 2, NXB Giáo dục, Tr 22*)

Tôi buộc lòng tôi với mọi người

Để tình trang trải với trăm nơi

Để hồn tôi với bao hồn khổ

Gần gũi nhau thêm mạnh khối đời.

(Trích *Từ ấy - Tố Hữu, Ngữ văn 11, tập 2, NXB Giáo dục, Tr 44*)

Gợi ý :I. ĐỌC HIỂU

Câu 1. Văn bản trên thuộc phong cách ngôn ngữ chính luận. Đoạn văn gợi liên tưởng đến hiện tượng chạy chức, chạy quyền của xã hội hiện nay.

Câu 2. Các biện pháp tu từ: Ẩn dụ, điệp cấu trúc, câu cảm thán. Tác dụng nhấn mạnh thái độ căm ghét cao độ của tác giả đối với tầng lớp quan lại lúc bấy giờ.

Câu 3. Viết đoạn văn mạch lạc chặt chẽ trong lập luận, nội dung phù hợp với đạo lí và pháp luật. (Gợi ý: viết được những ưu điểm và hạn chế của việc thực hiện pháp luật của giới trẻ).

Phần Làm Văn:

1.Mở bài : Xác định đúng vấn đề cần nghị luận: Vẻ đẹp của hai đoạn thơ trong bài.

Giới thiệu về tác giả, tác phẩm, đoạn thơ cần phân tích

2.Thân bài: Phân tích vẻ đẹp nội dung và nghệ thuật của hai đoạn thơ.

a. Đoạn thơ trong bài *Vội Vàng*

* Về nội dung:

- *Vội vàng* là tuyên ngôn sống của một thi nhân đắm say với cuộc đời, tiêu biểu cho giai đoạn sáng tác trước cách mạng tháng Tám của Xuân Diệu. (bài thơ viết năm 1938).

- Đoạn thơ thuộc khổ đầu, thể hiện ước muốn của nhà thơ. Từ đó thấy được vẻ đẹp của lòng yêu đời, cái tôi khao khát, giao cảm, tận hưởng cuộc sống...

*Về nghệ thuật: Điệp ngữ, động từ mạnh, thể thơ ngũ ngôn, nhịp ngắn...

b. Đoạn thơ trong đoạn trích Từ ấy

* Về nội dung:

- Từ ấy là tuyên ngôn sống của một người chiến sĩ cộng sản được sáng tác khi nhà thơ gặp được lý tưởng cách mạng (1939).

- Đoạn thơ thuộc khổ 2 của bài thơ thể hiện sự thay đổi về tư tưởng, tình cảm khi gặp được lý tưởng cách mạng... Từ đó ta thấy được thái độ sẵn sàng, tự nguyện, gắn kết, khát vọng cống hiến đầy nhiệt huyết của tác giả.

* Về nghệ thuật: Sử dụng động từ, điệp từ, ẩn dụ, Hình ảnh “hồn tôi”, “hồn khổ”...

c. Chỉ ra điểm tương đồng và khác biệt để thấy được vẻ đẹp riêng của mỗi đoạn:

* Sự tương đồng:

- Ra đời cùng thời (1938).

- Nhân vật trữ tình: Cái tôi tác giả đắm say khao khát sống hướng tới cuộc đời và con người bằng tình yêu chân thành mãnh liệt.

- Giọng thơ say mê, cảm hứng lãng mạn. Dùng động từ mạnh.

* Sự khác biệt:

- Đoạn thơ trong bài Vội vàng:

+ Khát vọng của thi sĩ thơ mới: lãng mạn đắm say, cuồng quýt vội vàng....

+ Đối tượng hướng tới là: Tất cả sự cống hiến ở trần gian.

+ Mục đích: Chiếm lĩnh và hưởng thụ -> đó là cái tôi tận hưởng

-Đoạn thơ trong Từ ấy:

+ Khát vọng của một thi sĩ, một chiến sĩ cộng sản được hiến dâng cho lý tưởng cách mạng cho nhân loại cần lao.

+ Đối tượng: tầng lớp quần chúng nhân dân lao khổ.

+ Mục đích: chia sẻ, đồng cảm: tạo khối đời vững chắc -> đó là cái tôi tận hiến.

- Lí giải sự khác biệt (Thời đại, xuất thân của tác giả, đặc điểm sáng tác...)

3. Kết bài: Khẳng định lại vấn đề